

BÀI TẬP TUẦN 4

Bài 1: Sử dụng hàm **prompt** để lấy giá trị 2 số người dùng nhập, sau đó tính tổng, hiệu, tích và thương của 2 số đó và in ra **tab console**.

- Khi chạy file thì hiện ô như dưới để nhập số thứ nhất và thứ hai.

127.0.0.1:5500 cho biết

Nhập số thứ nhất:

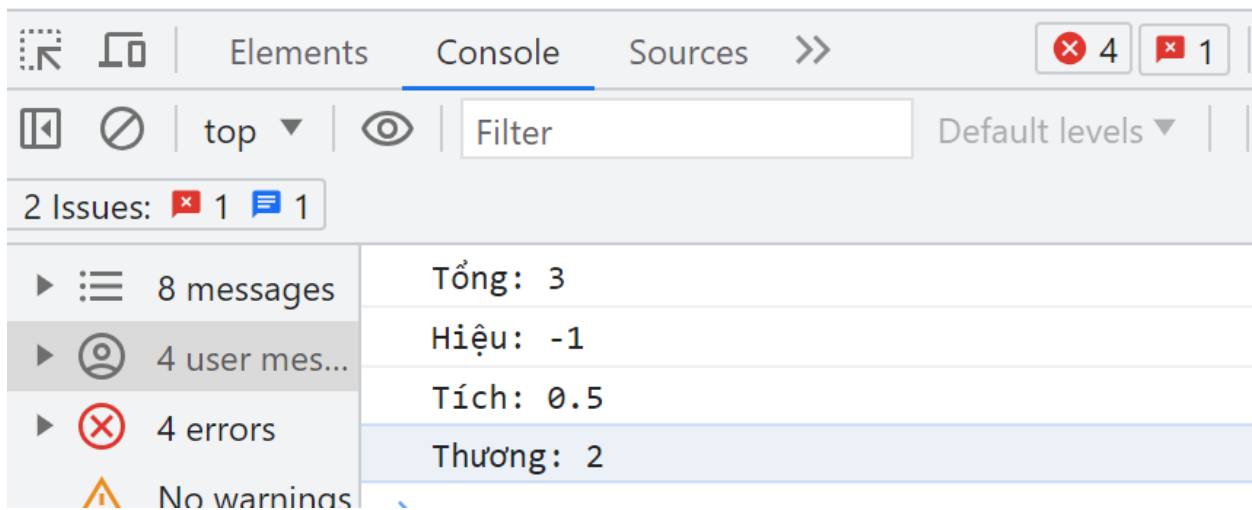
OK Hủy

127.0.0.1:5500 cho biết

Nhập số thứ hai:

OK Hủy

- Sau đó in tổng, hiệu, tích, và thương ra tab console



Bài 2: Sử dụng **hàm và mảng**. Viết hàm kiểm tra số nguyên tố, rồi dùng hàm đó in ra màn hình trình duyệt ra các số nguyên tố nhỏ hơn 100.

2 3 5 7 11 13 17 19 23 29 31 37 41 43 47 53 59 61 67 71 73 79 83 89 97

Bài 3: Sử dụng hàm **prompt, mảng và chuỗi**. Để giải phương trình bậc nhất dạng $ax + b = 0$.

- Khi chạy file thì hiện ô như dưới để nhập a và b

127.0.0.1:5500 cho biết

Nhập a:

OK

Hủy

127.0.0.1:5500 cho biết

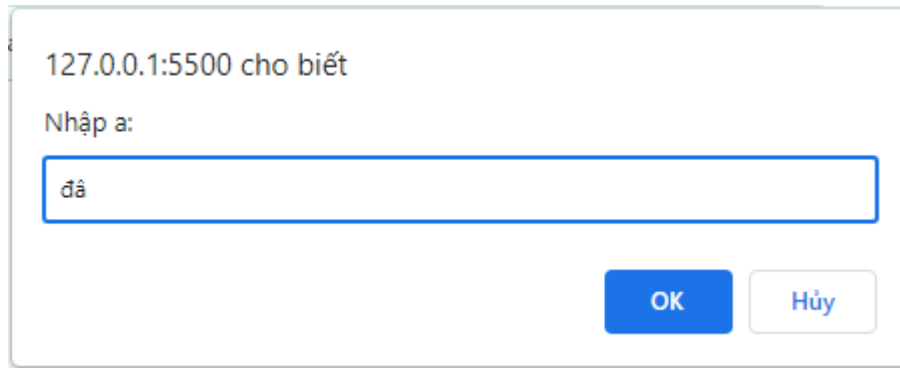
Nhập b:

OK

Hủy

- a và b nhập vào là các số hoặc phân số ví dụ: 1, 2.2, 3, 4, 3/2, 2/3. Nếu nhập vào là chữ hoặc không đúng kiểu phân số thì sẽ yêu cầu nhập lại.

Nhập a không đúng



127.0.0.1:5500 cho biết

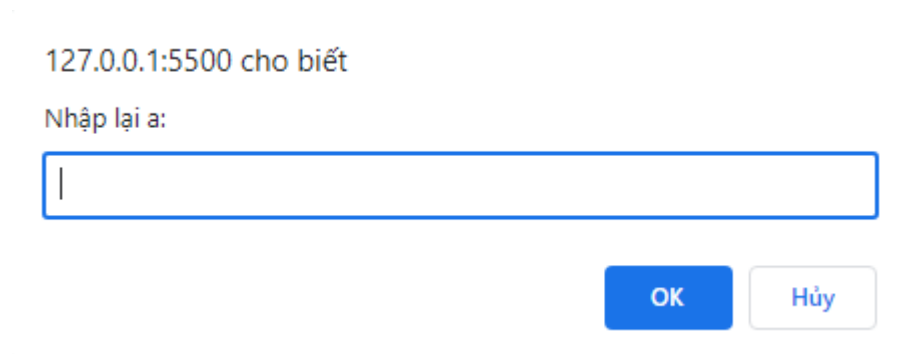
Nhập a:

đà

OK Hủy

This screenshot shows a dialog box with a title bar. The main text is '127.0.0.1:5500 cho biết'. Below it is a label 'Nhập a:' followed by a text input field containing the text 'đà'. At the bottom right are two buttons: 'OK' and 'Hủy'.

Yêu cầu nhập lại



127.0.0.1:5500 cho biết

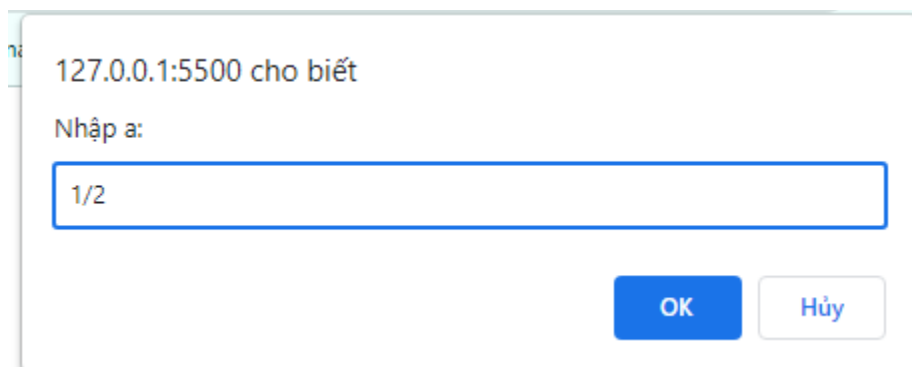
Nhập lại a:

OK Hủy

This screenshot shows a dialog box with a title bar. The main text is '127.0.0.1:5500 cho biết'. Below it is a label 'Nhập lại a:' followed by an empty text input field. At the bottom right are two buttons: 'OK' and 'Hủy'.

Nhập b cũng tương tự như vậy

Nếu nhập a và b đúng thì sẽ in nghiệm ra màn hình trình duyệt.



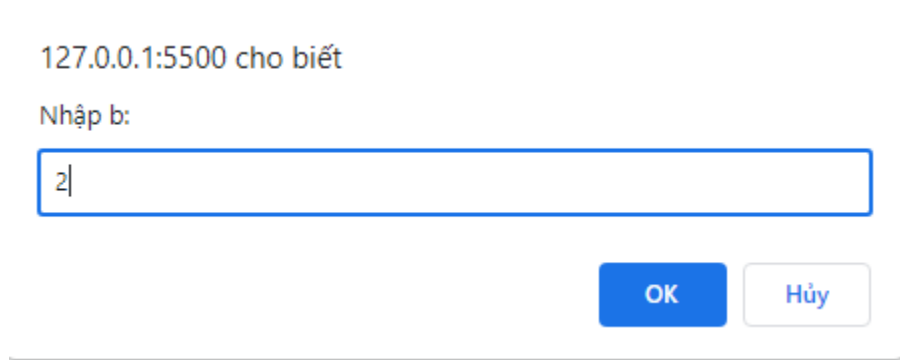
127.0.0.1:5500 cho biết

Nhập a:

1/2

OK Hủy

This screenshot shows a dialog box with a title bar. The main text is '127.0.0.1:5500 cho biết'. Below it is a label 'Nhập a:' followed by a text input field containing the text '1/2'. At the bottom right are two buttons: 'OK' and 'Hủy'.



127.0.0.1:5500 cho biết

Nhập b:

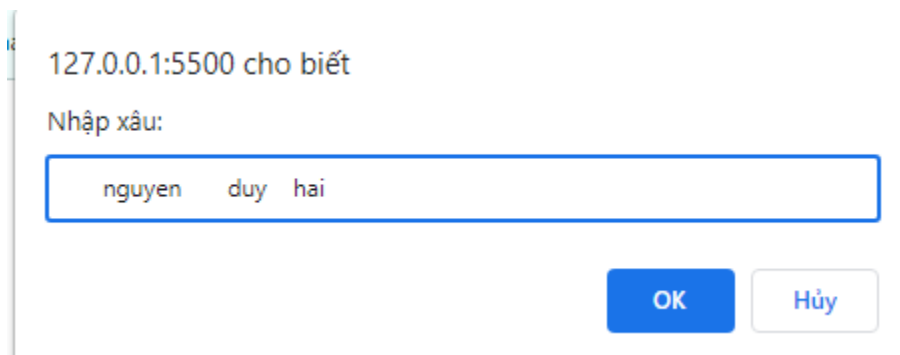
OK Hủy

Phương trình có nghiệm duy nhất $x = -4$

Bài 4: Sử dụng hàm **prompt** và **chuỗi**. Nhập vào một chuỗi bất kỳ.

- In ra xâu vừa nhập ra màn hình.
- In ra số từ có trong chuỗi, ví dụ (nhập vào chuỗi: “nền tảng phát triển web” => 4 từ).
- Xóa khoảng trắng thừa ở đầu, cuối, giữa và in hoa đầu mỗi từ. Rồi in ra màn hình. Ví dụ: “ nguyên duy hai” => “Nguyễn Duy Hai”.

Nhập chuỗi



127.0.0.1:5500 cho biết

Nhập xâu:

OK Hủy

In ra màn hình: xâu vừa nhập, số từ trong xâu và xâu in hoa đầu ở mỗi câu.

Xâu vừa nhập: nguyen duy hai

Xâu có :3 từ

In hoa xâu ở các ký tự đầu :Nguyễn Duy Hai

Bài 5: Sử dụng hàm **prompt**, **kiểu mảng** và **đối tượng**. Để lưu và thêm danh sách sinh viên gồm các thông tin (họ tên, tuổi và quê quán).

Nhập số lượng sinh viên cần thêm

127.0.0.1:5500 cho biết

Nhập số lượng sinh viên

OK Hủy

127.0.0.1:5500 cho biết

Nhập số lượng sinh viên

OK Hủy

Nhập sinh viên thứ nhất

127.0.0.1:5500 cho biết

Nhập tên:

OK Hủy

127.0.0.1:5500 cho biết

Nhập tuổi:

20

OK

Hủy

127.0.0.1:5500 cho biết

Nhập quê:

Hòa Bình

OK

Hủy

Nhập sinh viên thứ 2

127.0.0.1:5500 cho biết

Nhập tên:

Nam

OK

Hủy

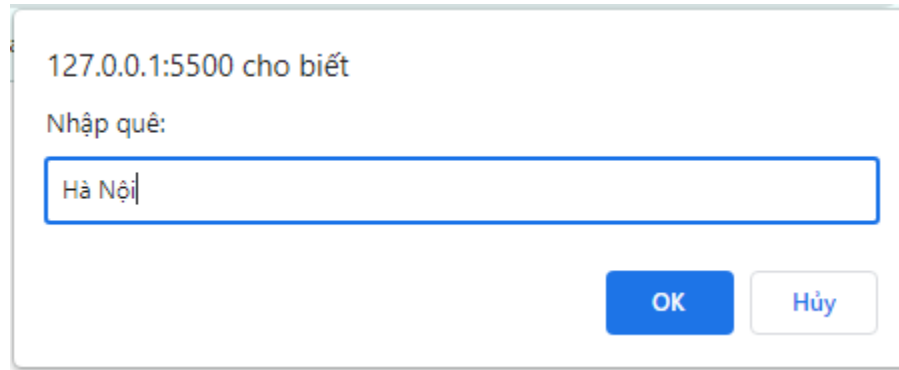
127.0.0.1:5500 cho biết

Nhập tuổi:

19

OK

Hủy



127.0.0.1:5500 cho biết

Nhập quê:

Hà Nội

OK Hủy

Sau đó in ra màn hình danh sách sinh viên vừa nhập

Danh sách sinh viên trước khi sắp xếp:

Sinh viên thứ 1: - Tên: Hải - Tuổi: 20 - Quê quán: Hòa Bình

Sinh viên thứ 2: - Tên: Nam - Tuổi: 19 - Quê quán: Hà Nội

In ra màn hình danh sách sinh viên sắp xếp tăng dần theo tuổi

Danh sách sinh viên được sắp xếp tăng theo tuổi

Sinh viên thứ 1 tên: Nam ,tuoi: 19 ,quê quán: Hà Nội

Sinh viên thứ 2 tên: Hải ,tuoi: 20 ,quê quán: Hòa Bình